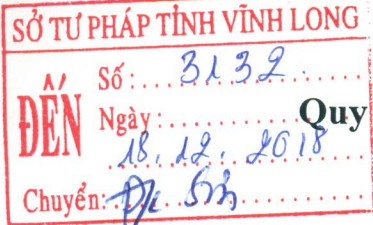


Số: 160/2018/NQ-HĐND

Vĩnh Long, ngày 13 tháng 12 năm 2018



NGHỊ QUYẾT

Quy định tỷ lệ phần trăm trích để lại cho tổ chức thu phí

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG
KHÓA IX, KỲ HỌP LẦN THỨ 10**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét Tờ trình số 167/TTr-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết Quy định tỷ lệ phần trăm trích để lại cho tổ chức thu phí; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách, Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định tỷ lệ phần trăm trích để lại cho tổ chức thu phí đối với 10 danh mục phí tại Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long ban hành kèm theo Nghị quyết số 57/2017/NQ-HĐND ngày 07/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long, cụ thể như sau:

1. Phí bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng: Để lại đơn vị thu phí 100%.
2. Phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết:
 - a) Phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường: Để lại đơn vị thu phí 85%; nộp ngân sách nhà nước 15%.
 - b) Phí thẩm định đề án bảo vệ môi trường chi tiết: Để lại đơn vị thu phí 25%; nộp ngân sách nhà nước 75%.
3. Phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường và phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung: Để lại đơn vị thu phí 90%, nộp ngân sách nhà nước 10%.
4. Phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Để lại đơn vị thu phí 85%; nộp ngân sách nhà nước 15%.

5. Phí thăm định đề án, báo cáo thăm dò đánh giá trữ lượng, khai thác, sử dụng nước dưới đất; khai thác sử dụng nước mặt; xả nước thải vào nguồn nước, công trình thủy lợi:

a) Phí thăm định đề án, báo cáo xả nước thải vào nguồn nước, công trình thủy lợi: Để lại đơn vị thu phí 90%; nộp ngân sách nhà nước 10%.

b) Phí thăm định đề án, báo cáo thăm dò đánh giá trữ lượng, khai thác, sử dụng nước dưới đất; khai thác sử dụng nước mặt: Để lại đơn vị thu phí 75%; nộp ngân sách nhà nước 25%.

6. Phí thăm định hồ sơ, điều kiện hành nghề khoan nước dưới đất: Nộp 100% vào ngân sách nhà nước.

7. Phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai: Để lại đơn vị thu phí 85%; nộp ngân sách nhà nước 15%.

8. Phí đăng ký giao dịch đảm bảo và phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất: Để lại đơn vị thu phí 85%; nộp ngân sách nhà nước 15%.

9. Phí sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố: Nộp 100% vào ngân sách nhà nước.

10. Phí thư viện: Nộp 100% vào ngân sách nhà nước.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long khóa IX, kỳ họp thứ 10, thông qua ngày 13 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 23 tháng 12 năm 2018.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Tỉnh ủy, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh Vĩnh Long;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Sở: Tư pháp, Tài chính, TN&MT;
- HĐND, UBND cấp huyện;
- Công báo tỉnh, Trang tin HĐND;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH



Trương Văn Sáu